

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Kẹp ống d10.5 95002-410-5008 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE

Mã sản phẩm **950024105008** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, CB150R, CB250 NIGHTHAWK, CB650R, CBR150R, CBR650R, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, REBEL 1100, SH 125/150, SH MODE, WINNER 150, WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã **950024105008** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, CB150R, CB250 NIGHTHAWK, CB650R, CBR150R, CBR650R, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, REBEL 1100, SH 125/150, SH MODE, WINNER 150, WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/kep-ong-d105-95002-410-5008-honda-air-blade-lead-pcx-sh-sh-mode--950024105008> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Kẹp ống d10.5 95002-410-5008 HONDA
AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE



SKU	950024105008
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, CB150R, CB250 NIGHTHAWK, CB650R, CBR150R, CBR650R, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, REBEL 1100, SH 125/150, SH MODE, WINNER 150, WINNER R, WINNER X
Năm	AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB150R: 2022 CB250 NIGHTHAWK CB650R: 2021 CBR150R: 2021 CBR650R: 2019 LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX: 2010,2011,2012,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 REBEL 1100: 2022,2023 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019 WINNER R: 2025,2026 WINNER X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
ĐVT	Cái
Giá lẻ	18.090đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	6,030đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	6,358đ	-64.9%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	6,687đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	7,126đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	18,090đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 950024105008 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE KẾT TẢN NHIỆT WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 31
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-ket-tan-nhiet-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005626>
- BỘ PHỤ TÙNG E - 14 CATALOGUE BỘ TẢN NHIỆT HONDA AIR BLADE 125** — HONDA · AIR BLADE ·

- 2015,2016,2017,2018,2028 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (11/2015-12/2019) · chi tiết số 24
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-14-catalogue-bo-tan-nhiet-honda-air-blade-125--EPCDOV0001250>
3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 14 CATALOGUE KẾT LÂM MÁT HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 21
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-14-catalogue-ket-lam-mat-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005273>
4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 14 CATALOGUE KẾT NƯỚC HONDA AIR BLADE 125 - 150** — HONDA · AIR BLADE · 2020 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+) · chi tiết số 24
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-14-catalogue-ket-nuoc-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001617>
5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 14 CATALOGUE KẾT NƯỚC HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 21
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-14-catalogue-ket-nuoc-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002855>
6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 14 CATALOGUE KẾT NƯỚC HONDA PCX** — HONDA · PCX · 2018 · CATALOGUE PCX (01/2018+) · chi tiết số 26
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-14-catalogue-ket-nuoc-honda-pcx--EPCDOV0001670>
7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 14 CATALOGUE KẾT TẢN NHIỆT HONDA LEAD 125** — HONDA · LEAD · 2017,2018,2019 · CATALOGUE LEAD 125 (07/2017-06/2019) · chi tiết số 26
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-14-catalogue-ket-tan-nhiet-honda-lead-125--EPCDOV0002221>
8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 14 CATALOGUE KẾT TẢN NHIỆT HONDA LEAD 125** — HONDA · LEAD · 2013,2014,2015 · CATALOGUE LEAD 125 (02/2013-02/2015) · chi tiết số 23
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-14-catalogue-ket-tan-nhiet-honda-lead-125--EPCDOV0002242>
9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 14 CATALOGUE KẾT TẢN NHIỆT HONDA LEAD 125 K12 (2019+)** — HONDA · LEAD · 2019 · CATALOGUE LEAD 125 K12 (2019+) · chi tiết số 26
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-14-catalogue-ket-tan-nhiet-honda-lead-125-k12-2019--EPCDOV0004588>
10. **BỘ PHỤ TÙNG E - 14 CATALOGUE KẾT TẢN NHIỆT HONDA PCX (08 / 2010 - 08 / 2012)** — HONDA · PCX · 2010,2011,2012 · CATALOGUE PCX (08/2010-08/2012) · chi tiết số 21
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-14-catalogue-ket-tan-nhiet-honda-pcx-08-2010-08-2012--EPCDOV0003912>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Ống 11X13X160 95003-360-1620 HONDA	950033601620	81.339đ
Ống 5.3X320 95005-553-2020 HONDA	950055532020	110.621đ
Ống 8X12X360 95003-230-3631 HONDA	950032303631	66.641đ
Ống 8X12X980 95003-230-9831 HONDA	950032309831	81.339đ
Cao su cần sang số 95011-40000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	9501140000	21.708đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 950024105008. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 950024105008". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Kẹp ống d10.5 95002-410-5008 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (950024105008) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/kep-ong-d105-95002-410-5008-honda-air-blade-lead-pcx-sh-sh-mode--950024105008>

MLA (9th ed.):

"Kẹp ống d10.5 95002-410-5008 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (950024105008) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/kep-ong-d105-95002-410-5008-honda-air-blade-lead-pcx-sh-sh-mode--950024105008>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Kẹp ống d10.5 95002-410-5008 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (950024105008) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/kep-ong-d105-95002-410-5008-honda-air-blade-lead-pcx-sh-sh-mode--950024105008>.

Tài liệu này

Kẹp ống d10.5 95002-410-5008 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (950024105008) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.